

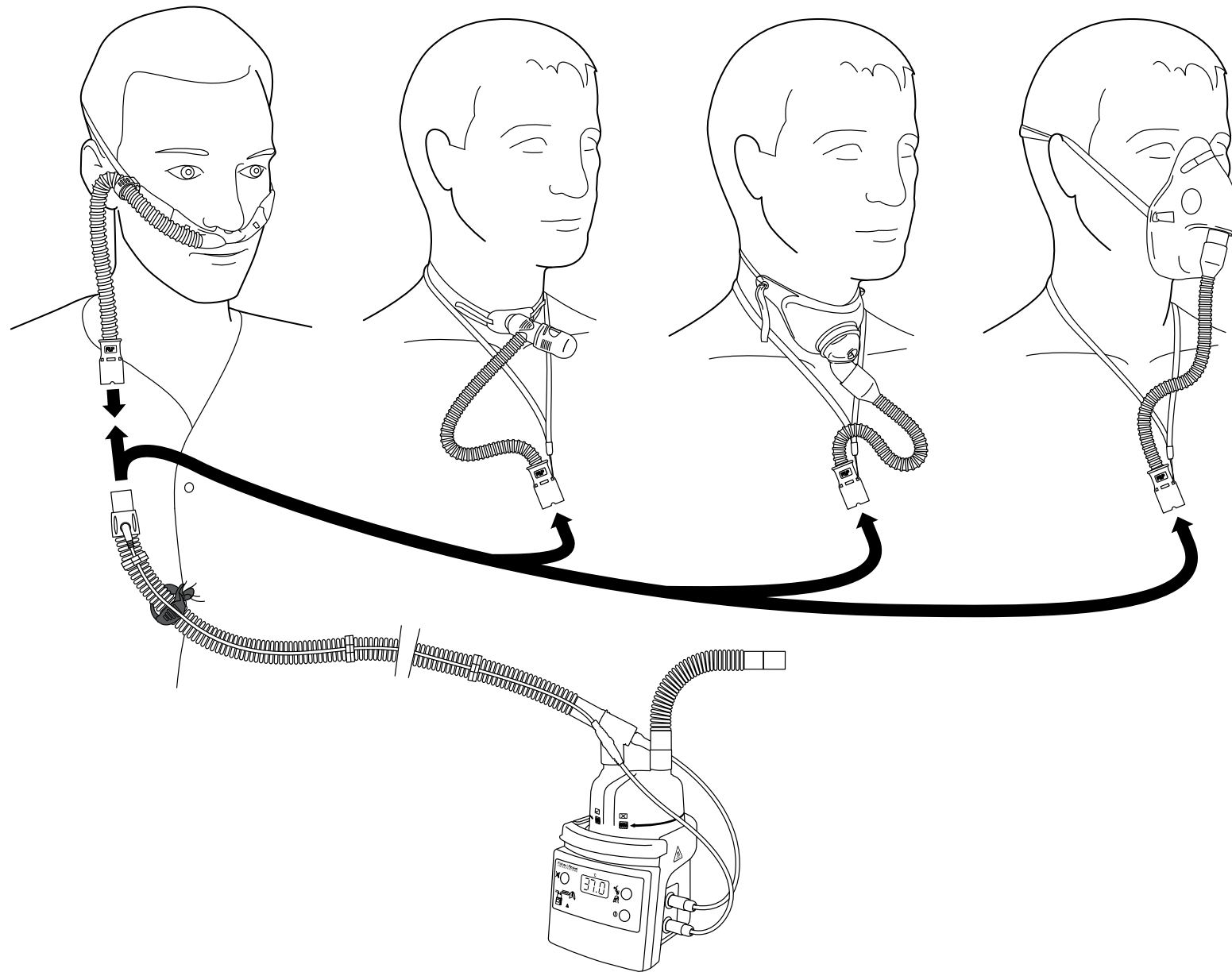
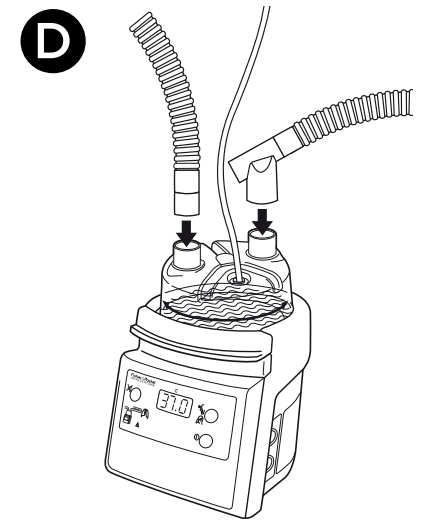
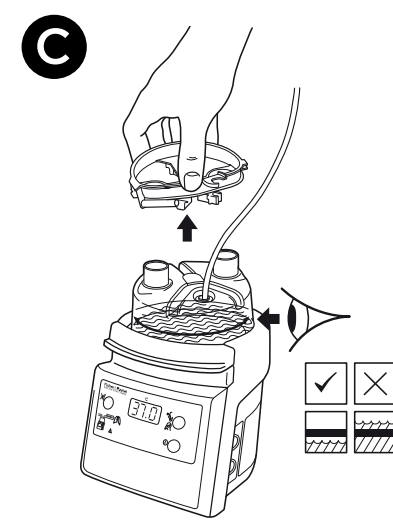
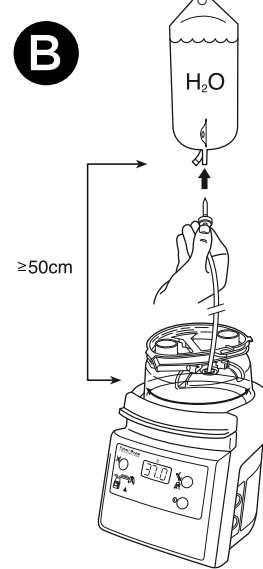
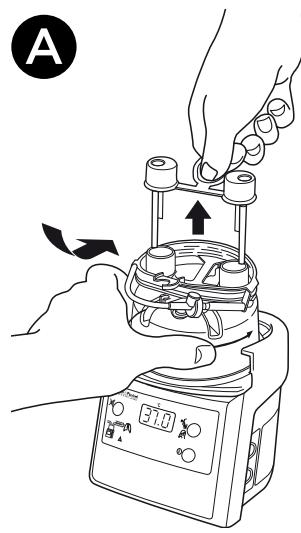
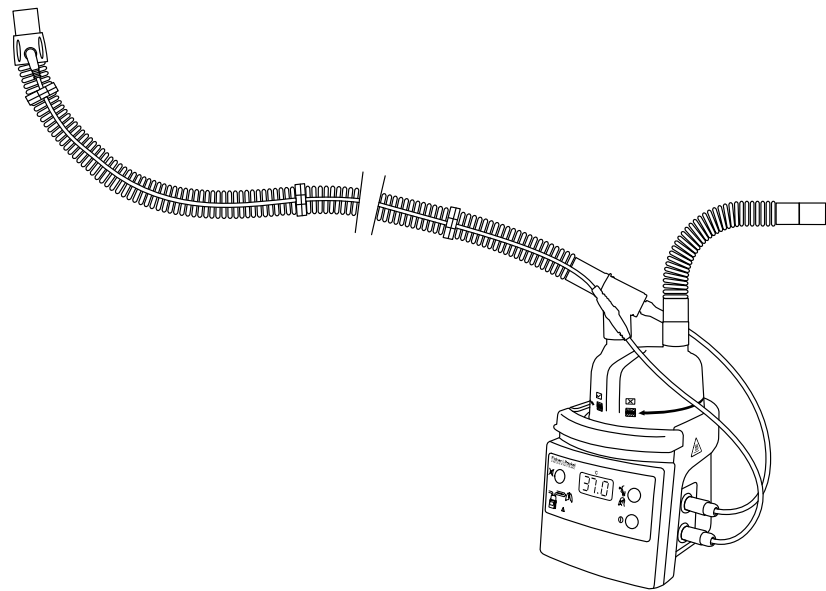
F&P 850 System

F&P Optiflow

Adult Optiflow™ Circuit Kit with MicroCell Technology™

USER INSTRUCTIONS

REF RT232



14

CE 0123



Rx only

www.fphcare.com



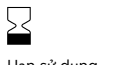




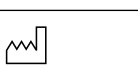

**Fisher & Paykel
HEALTHCARE**

Manufacturer Fisher & Paykel Healthcare Ltd, 15 Maurice Paykel Place, East Tamaki, Auckland 2013, PO Box 14 348 Panmure, Auckland 1741, New Zealand Tel: +64 9 574 0100 Fax: +64 9 574 0158 Email: info@fphcare.co.nz Web: www.fphcare.com Importer/ Distributor **Australia** (Sponsor) Fisher & Paykel Healthcare Pty Ltd, 19-31 King Street, Nunawading, Melbourne, Victoria 3151. Tel: +61 3 9871 4900 Fax: +61 3 9871 4998 **Austria** Tel: 0800 29 31 23 Fax: 0800 29 31 22 **Benelux** Tel: +31 40 216 3555 Fax: +31 40 216 3554 **Brazil** Fisher & Paykel do Brasil, Rua Sampaio Viana, 277 cj 21, Paraíso, 04004-000, São Paulo - SP, Brazil Tel: +55 11 2548 7002 **China** 代理人/售后服务机构: 费雪派克医疗保健 (广州) 有限公司, 广州高新技术产业开发区科学城科丰路31号G12栋301号 电话: +86 20 32053486 传真: +86 20 32052132 **Denmark** Tel: +45 70 26 37 70 Fax: +46 83 66 310 **Finland** Tel: +358 9 251 66 123 Fax: +46 83 66 310 **France** **EC REP** Fisher & Paykel Healthcare SAS, 10 Av. du Québec, Bât F5, BP 512, Villebon-sur-Yvette, 91946 Courtaboeuf Cedex, France Tel: +33 1 6446 5201 Fax: +33 1 6446 5221 Email: c.s@fphcare.fr **Germany** Fisher & Paykel Healthcare GmbH, Deutschland, Österreich, Schweiz, Wiesenstrasse 49, D 73614 Schorndorf, Germany Tel: +49 7181 98599 0 Fax: +49 7181 98599 66 **Hong Kong** Tel: +852 2116 0032 Fax: +852 2116 0085 **India** Tel: +91 80 2309 6400 **Ireland** Tel: 1800 409 011 Fax: +44 1628 626 146 **Italy** Tel: +39 06 7839 2939 Fax: +39 06 7814 7709 **Japan** Tel: +81 3 5117 7110 Fax: +81 3 5117 7115 **Korea** Tel: +82 2 6205 6900 Fax: +82 2 6309 6901 **Mexico** Tel: +52 55 9130 1626 **Norway** Tel: +47 21 60 13 53 Fax: +47 22 99 60 10 **Poland** Tel: 00800 49 119 77 Fax: 00800 49 119 78 **Russia** Tel. and Fax: +7 495 782 21 50 **Spain** Tel: +34 902 013 346 Fax: +34 902 013 379 **Sweden** Tel: +46 8 564 76 680 Fax: +46 8 36 63 10 **Switzerland** Tel: 0800 83 47 63 Fax: 0800 83 47 54 **Taiwan** Tel: +886 2 8751 1739 Fax: +886 2 8751 5625 **Turkey** İthalatçı Firma: Fisher Paykel Sağlık Ürünleri Ticaret Limited Şirketi, İletişim Bilgileri: Ostim Mahallesi 1249. Cadde No:6, Yenimahalle, Ankara, Türkiye 06374, Tel: +90 312 354 34 12 Fax: +90 312 354 31 01 **UK** Fisher & Paykel Healthcare Ltd, Unit 16, Cordwallis Park, Clivemont Road, Maidenhead, Berkshire SL6 7BU, UK Tel: 0800 132 189 Fax: +44 1628 626 146 **USA/Canada** Tel: 1800 446 3908 or +1 949 453 4000 Fax: +1 949 453 4001

For patent information, see www.fphcare.com/ip
F&P 850 System, F&P Optiflow and MicroCell Technology are trademarks of Fisher & Paykel Healthcare Ltd.

REF 900165 REV B 2020-12 © 2020 Fisher & Paykel Healthcare Limited

Tiếng Việt (vi)[ⓘ]

| | | |
|---|---|---|
|  |  |  |
| Sản phẩm này được thiết kế để sử dụng trong thời gian tối đa là 14 ngày | Phạm vi nhiệt độ lưu trữ | Chỉ sử dụng một lần |
|  |  |  |
| Hạn sử dụng | Mức nước không chính xác, thay ngăn chứa nước MR290 | Mức nước chính xác trong ngăn chứa nước MR290 |
|  |  |  |
| Đại diện được ủy quyền trong cộng đồng châu Âu | Tham khảo hướng dẫn sử dụng. | Bộ phận tiếp xúc bệnh nhân loại BF. |
|  |  |  |
| Phù hợp với chỉ thị thiết bị y tế 93/42/EEC | Ngày sản xuất | Nhà sản xuất |
|  |  | Rx only |
| Mã hạng mục | Mã đợt sản xuất | Chỉ dùng theo đơn |

Mục đích sử dụng

RT232 Fisher & Paykel Healthcare là bộ dụng cụ dùng một lần được thiết kế để sử dụng với MR850 để cung cấp liệu pháp khí lưu lượng cao nóng và ẩm qua mũi cho bệnh nhân người lớn thở tự nhiên cần hỗ trợ thở. Sản phẩm này được thiết kế để sử dụng trong môi trường bệnh viện và phải theo chỉ định của bác sĩ.

| | |
|--|--------------------------------|
| Chiều dài chân hít vào | 1,5 m |
| Thể tích nén | 1L |
| Phạm vi lưu lượng | <60 L/phút (hệ thống dây thở) |
| Kết nối với nguồn lưu lượng | Khớp nối hình côn ISO 5356-1 |
| Đường kính bên trong tối thiểu | 14 mm |
| Sức cản dòng @ 30 L/phút BTPS (bao gồm 0,02 cmH ₂ O độ bất định đo lường) | 0,85 ± 0,07 cmH ₂ O |
| Nhiệt độ bề mặt ống tối đa | 44 °C |
| Áp suất hoạt động tối đa của ngăn chứa nước | 8 kPa |
| Sản phẩm này không làm bằng mù cao su tự nhiên | |

Cài đặt

- Máy tạo độ ẩm MR850 ở chế độ xâm lấn. Bộ RT232 với ống thở được làm ẩm 22 mm và ngăn chứa nước, máy thở ở chế độ lưu lượng cao.
- Tham khảo hướng dẫn sử dụng khối giao tiếp để biết mức lưu lượng tối đa (ví dụ: OPT944, OPT1044)

Chú ý

- Kiểm tra xem tất cả các kết nối có chặt không trước khi sử dụng.
- Kiểm tra để chắc chắn dây làm nóng được phân bố đều dọc theo đường ống thở và không bị bó hay xoắn.
- Tránh tiếp xúc trong thời gian dài với da bệnh nhân.
- Đặt bảo động máy thở thích hợp.
- Kiểm tra hệ thống dây thở và khối giao tiếp xem có nước ngưng tụ không mỗi 6 giờ. Xả theo yêu cầu để tránh liệu pháp mất tác dụng.
- Trước khi kết nối khối giao tiếp, hãy kiểm tra lưu lượng khí đầy đủ và đảm bảo hệ thống đã ấm lên.
- Sử dụng nước vô trùng USP hoặc tương đương để xông

Cảnh báo

Việc không tuân thủ các cảnh báo sau có thể làm giảm hiệu quả hoạt động của thiết bị hoặc ảnh hưởng đến tính an toàn (bao gồm cả khả năng gây hại nghiêm trọng):

- Kiểm tra trực quan các bộ phận và phụ kiện xem có bị hỏng hóc không trước khi sử dụng và thay thế nếu bị hỏng. Việc sử dụng các bộ phận hoặc phụ kiện bị hỏng có thể làm giảm hiệu suất của thiết bị này hoặc ảnh hưởng đến sự an toàn.

- Việc sử dụng các cách kết hợp hệ thống dây thở/ngăn chứa nước/khối giao tiếp không theo khuyến cáo của Fisher & Paykel Healthcare có thể dẫn đến hiệu suất của hệ thống tạo ẩm kém, trục trặc máy thở và gây hại cho bệnh nhân/người dùng.
- Chỉ sử dụng cho một bệnh nhân. Việc sử dụng lại có thể dẫn đến lây truyền các chất lây nhiễm, gián đoạn điều trị, hoặc thương tổn nghiêm trọng. Cố gắng tái xử lý sẽ dẫn đến sự xuống cấp của vật liệu và khiến sản phẩm bị lỗi.
- Việc cung cấp khí thở qua mũi có thể tạo ra áp lực dương phụ thuộc vào lưu lượng (PAP). Phải tính đến điều này khi PAP có thể ảnh hưởng bất lợi đến bệnh nhân.
- Phải luôn theo dõi bệnh nhân một cách thích hợp. Việc không theo dõi bệnh nhân có thể dẫn đến không thể điều trị, thương tổn nghiêm trọng hoặc tử vong.
- Khi lắp máy tạo độ ẩm gắn bệnh nhân, hãy đảm bảo rằng máy tạo độ ẩm luôn được nằm ở vị trí thấp hơn bệnh nhân.
- Đảm bảo có nguồn cấp nước được kết nối với ngăn chứa nước và có nước trong ngăn chứa.
- Không sử dụng sản phẩm nếu bao bì không được niêm phong.
- Không sử dụng các hệ thống dây thở có dây nóng mà không có dòng khí. Nếu dòng khí bị gián đoạn, hãy tắt máy tạo độ ẩm.
- Không sử dụng ngăn chứa nước nếu dấu niêm phong không còn nguyên vẹn khi nhận hoặc nếu ngăn chứa nước đã bị rơi.
- Không tăng đột biến nguồn nước cho đến khi nắp màu xanh dương đã được tháo ra.
- Không lắp lại nắp màu xanh dương vào ngăn chứa nước sau khi đã tháo ra. Điều này có thể làm hỏng các bộ phận, làm giảm hiệu suất của thiết bị này hoặc ảnh hưởng đến sự an toàn.
- Không sử dụng ngăn chứa nước nếu mực nước lên cao hơn vạch mực nước tối đa.
- Không vận hành ngăn chứa nước ở góc vượt quá 10°.
- Không đổ nước quá 37 °C vào ngăn chứa nước.
- Không chạm vào tấm làm nóng hoặc đế của ngăn chứa nước. Các bề mặt có thể vượt quá 85 °C.
- Không sử dụng gần ngọn lửa hở, để tránh hỏa hoạn.
- Không kéo căng hoặc vặn đường ống.
- Không che đường ống thở bằng các vật liệu như chăn mền, khăn hoặc khăn trải giường vì điều này có thể ảnh hưởng đến chất lượng trị liệu hoặc làm bệnh nhân bị thương.
- Không ngâm, rửa, tiệt trùng hoặc tái sử dụng sản phẩm này. Tránh tiếp xúc với hóa chất, chất tẩy rửa, hoặc chất sát trùng tay.

Lưu ý

- Thải bỏ tuân theo quy trình thích hợp của bệnh viện. Người dùng có thể bị tiếp xúc với dịch tiết đường hô hấp trong quá trình thải bỏ.
- Bộ thiết bị thở này chỉ được xác nhận để sử dụng với máy tạo độ ẩm hệ thống MR850.
- Tổ chức có trách nhiệm chịu trách nhiệm về tính tương thích của máy tạo độ ẩm và tất cả các bộ phận và phụ kiện được sử dụng để kết nối với bệnh nhân và thiết bị khác trước khi sử dụng.